

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THANH TRA CHÍNH PHỦ - BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM - TRUNG ƯƠNG HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM

THANH TRA CHÍNH PHỦ -
BAN THƯỜNG TRỰC ỦY
BAN TRUNG ƯƠNG MẶT
TRẬN TỔ QUỐC VIỆT
NAM - TRUNG ƯƠNG HỘI
NÔNG DÂN VIỆT NAM

Số: 813/2008/NQLT-TTCP-
BTTUBTUMTTQVN-
TUHNDVN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2008

NGHỊ QUYẾT LIÊN TỊCH
**ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn với
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân cùng cấp trong tuyên
truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo**

**THANH TRA CHÍNH PHỦ - BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN TRUNG ƯƠNG
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM - TRUNG ƯƠNG
HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM**

*Căn cứ Luật thanh tra ngày 15 tháng
6 năm 2004;*

*Căn cứ Luật mặt trận Tổ quốc Việt
Nam ngày 12 tháng 6 năm 1999;*

*Căn cứ Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam
ngày 25 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Quyết định số 212/2004/QĐ-TTg
ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Chương
trình hành động quốc gia phổ biến,
giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức
chấp hành pháp luật cho cán bộ nhân*

dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005 đến 2010;

Căn cứ Quyết định số 28/2006/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các Đề án chi tiết thuộc Chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này “Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân

cùng cấp trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo”.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3.

1. Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Ban thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội nông dân Việt Nam chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết này.

2. Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân xã, phường, thị trấn và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MẶT
TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
ỦY VIÊN

TM. BAN THƯỜNG VỤ
TRUNG ƯƠNG HỘI
NÔNG DÂN VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Tiến Hào

Hà Thị Liên

Nguyễn Hữu Mai

QUY CHẾ

phối hợp giữa Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân cùng cấp trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

(ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 813/2008/NQLT-TTCP-BTTUBTUMTTQVN-TUHNDVN ngày 13 tháng 5 năm 2008 giữa Thanh tra Chính phủ, Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Trung ương Hội Nông dân Việt Nam)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp giữa Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Nông dân cùng cấp trong tuyên truyền phổ biến, pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân cùng cấp và cán bộ, công chức có liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp hoạt động được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, tổ chức.

2. Trong quá trình phối hợp cần đảm bảo vai trò, trách nhiệm và tính độc lập của mỗi cơ quan, tổ chức.

3. Việc phối hợp phải kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất nhằm đảm bảo việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG, HÌNH THÚC PHỐI HỢP

Điều 4. Nội dung phối hợp

Căn cứ tình hình cụ thể của mỗi địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân cùng cấp tiến hành phối hợp các nội dung sau:

1. Chỉ đạo thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.
2. Khảo sát đánh giá tình hình tuyên

09624239

truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

3. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, nhân dân.

4. Bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

5. Chỉ đạo điểm về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

6. Kiểm tra, giám sát, trao đổi thông tin; giải quyết vướng mắc, khó khăn, trong quá trình thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

7. Các nội dung khác.

Điều 5. Hình thức phối hợp

Căn cứ nhu cầu, tính chất, nội dung, hình thức tuyên truyền, Ủy ban nhân dân cấp xã thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Nông dân cùng cấp để xây dựng kế hoạch liên tịch trong đó xác định rõ nhiệm vụ của đơn vị, tổ chức trong việc phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở địa phương mình và triển khai thực hiện kế hoạch đó theo nội dung và thời gian quy định.

1. Tổ chức các cuộc họp, hội nghị về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

2. Xây dựng kế hoạch liên tịch về tuyên truyền, phổ biến, pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

3. Trao đổi ý kiến bằng văn bản, cung cấp thông tin, báo cáo, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; phản ánh

những khó khăn, vướng mắc trong quá trình phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

4. Sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm việc phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại tố cáo.

5. Các hình thức khác.

Chương III

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Nông dân cùng cấp để xây dựng kế hoạch liên tịch trong đó xác định rõ nhiệm vụ của đơn vị, tổ chức trong việc phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở địa phương mình và triển khai thực hiện kế hoạch đó theo nội dung và thời gian quy định.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân có trách nhiệm bố trí cán bộ, công chức đủ năng lực và các điều kiện cần thiết để thực hiện kế hoạch liên tịch.

3. Cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chủ tịch Hội Nông dân cùng cấp đảm bảo cho công tác phối hợp.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

5. Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

6. Định kỳ 6 tháng và 1 năm chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân cùng cấp tiến hành sơ kết, tổng kết công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

7. Tổng hợp, thông tin báo cáo kết quả thực hiện công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo lên cơ quan cấp trên trực tiếp.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã

1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân và Hội Nông dân cùng cấp trong việc xây dựng kế hoạch liên tịch về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở địa phương; chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công theo kế hoạch; vận động, hướng dẫn các thành viên của mình tham gia tìm hiểu pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

2. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có trách nhiệm phân công các

thành viên tham gia thực hiện kế hoạch liên tịch.

3. Cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật khiếu nại, tố cáo theo đề nghị của Ủy ban nhân dân và Hội Nông dân cùng cấp.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân, Hội nông dân cùng cấp cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết liên quan đến việc thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

5. Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc với Ủy ban nhân dân và Hội Nông dân cùng cấp trong việc thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Điều 8. Trách nhiệm của Hội Nông dân cấp xã

1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp trong việc xây dựng kế hoạch liên tịch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở địa phương; chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công theo kế hoạch; vận động, hướng dẫn các hội viên của mình tham gia tìm hiểu pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

2. Chủ tịch Hội Nông dân có trách nhiệm phân công các hội viên tham gia thực hiện kế hoạch liên tịch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

3. Cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật khiếu nại, tố cáo theo đề nghị của Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết liên quan đến việc thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

5. Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc với Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp trong việc thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Điều 9. Trách nhiệm và quyền hạn của cán bộ, công chức, hội viên tham gia phối hợp thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật khiếu nại, tố cáo

1. Thực hiện đúng các nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của pháp luật.

3. Được tạo điều kiện cần thiết để hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Điều 10. Giải quyết khó khăn, vướng mắc trong hoạt động tuyên truyền

Trong quá trình tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, pháp luật

về khiếu nại, tố cáo nếu phát sinh những khó khăn, vướng mắc thì Ủy ban nhân dân cấp xã kịp thời phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân cùng cấp để giải quyết.

Chương IV KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 11. Khen thưởng

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao thì được xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 12. Xử lý vi phạm

Cơ quan, tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm trong việc phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo hoặc vi phạm quy định pháp luật khiếu nại, tố cáo hoặc vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ, đối tượng vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Bảo đảm kinh phí hoạt động

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm đảm bảo kinh phí cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quyết định số 212/2004/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 16 tháng 12 năm 2004.

Điều 14. Chế độ thông tin, báo cáo

Ủy ban nhân dân cấp xã kịp thời báo cáo với Ban chỉ đạo Đề án ba “về tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn” tại địa phương để giải quyết kịp thời những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện Quy chế này./.

KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA

Lê Tiến Hào

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MẶT
TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
ỦY VIÊN

Hà Thị Liên

TM. BAN THƯỜNG VỤ
TRUNG ƯƠNG HỘI
NÔNG DÂN VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Mai

09624239